

Bản án số: 51/2020/HS-ST.
Ngày: 05/6/ 2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P - TỈNH THÁI NGUYÊN

- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quang Thái.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Gia.

2. Bà Dương Thị Hồng.

Thư ký phiên tòa: Nguyễn Thị Hương Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa:

Ông Phạm Văn Vũ - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2020/ TLST - HS, ngày 23 tháng 4 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54 ngày 18/5/2020, đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Dương Văn H**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1957; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm V, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 04/10; Con ông Dương Văn C (Đã chết) và bà: Nguyễn Thị C (Đã chết); Gia đình có 10 anh, chị em; Bị cáo là con thứ tư; có vợ là Tạ Thị H, sinh năm 1960 và có 04 con, con lớn sinh năm 1980, con nhỏ sinh năm 1986. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giam Công an huyện P từ ngày 02/01/2020 (Có mặt).

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Công T, sinh năm 1987 (Có mặt).

Trú tại: Tổ 7, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

- Người chứng kiến:

Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1979 (Có mặt).

Trú tại: Xóm V, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 20 phút ngày 02/01/2020, tổ công tác gồm: Công an huyện P, Công an xã B, Công an thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, đang làm nhiệm vụ tại khu vực Xóm V, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, thì phát hiện một người đàn ông có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra thì người này khai nhận tên là Dương Văn H, sinh năm 1957; Trú tại Xóm V, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình kiểm tra, H đã tự giác lấy từ trong túi áo ngực bên trái đang mặc ra giao nộp 06 gói được gói ngoài bằng giấy vở học sinh, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, (H khai nhận là ma túy Heroine), ngoài ra còn thu giữ 01 điện thoại di động và 964.000đồng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định và đưa H về trụ sở cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện P để điều tra làm rõ.

Hồi 9 giờ 00 ngày 03/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện P đã thi hành lệnh khám xét khẩn cấp về người, chỗ ở của Dương Văn H, nhưng không thu giữ được gì liên quan đến vụ án.

Hồi 20 giờ 30 phút ngày 02/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P phối hợp cùng phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Dương Văn H xác định: 06 gói chất bột màu trắng thu giữ của H khi bắt quả tang có khối lượng là 0,287 gam và lấy mẫu giám định (ký hiệu A1).

Tại bản kết luận giám định số 163/KL- PC09 ngày 10/01/2020 của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong mẫu A1 thu giữ của Dương Văn H gửi đến giám định là chất ma túy, loại Heroine.

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 02/01/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện P, phối hợp cùng Viện kiểm sát nhân dân huyện P tiến hành mở niêm phong, kiểm tra chiếc điện thoại thu giữ của Dương Văn H có số 0399.261.453 để kiểm tra hộp thư đến, hộp thư đi và tin nhắn, không phát hiện thu giữ gì. Tại cơ quan Cảnh sát điều tra, Dương Văn H khai nhận như sau: H là người nghiện chất ma túy nên thường xuyên đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân và bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy khác để kiếm lời.

Khoảng 14 giờ ngày 01/01/2020, H một mình đi lên khu vực Gang Thép, thành phố Thái Nguyên mục đích tìm mua ma túy. Tại đây, H đã mua của một người đàn ông không rõ lai lịch địa chỉ 01 gói ma túy (loại Heroine) với giá 1.200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H đem về nhà chia số ma túy trên thành nhiều gói nhỏ để tiện sử dụng và bán lại cho các người nghiện khác kiếm lời, cụ thể:

Khoảng 17 giờ ngày 28/12/2019, Dương Văn H bán cho Nguyễn Công T, sinh năm 1987; Trú tại: Tổ 07, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, tại khu vực đường bê tông trước cửa nhà H ở của H 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng.

Khoảng 18 giờ ngày 01/01/2020, khi H đang ở nhà H thì Nguyễn Công T gọi điện cho H và gặp H ở cổng đã mua của H 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng, tất cả những lần trên thành đã đưa tiền và nhận ma túy của H.

Đến khoảng 09 giờ ngày 02/01/2020, Dương Văn H đang trên đường cầm 06 gói ma túy Heroine đi ra khu vực đường bê tông, thuộc Xóm V, xã B để bán cho một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng, vì trước đó đã gọi điện thoại và hẹn mua ma túy của H, nhưng chưa kịp bán thì bị tổ công tác Công an huyện P phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng như nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm:

+ 01 bì niêm phong kí hiệu là A1, bên trong có chứa ma túy được hoàn lại sau giám định;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đen cũ;

+ Số tiền 964.000 đồng tiền Ngân Hàng nhà nước Việt Nam.

Hiện những vật chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản của Công an huyện P chờ xử lý.

Cáo trạng số 55/CT-VKSPB ngày 23/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, truy tố bị cáo Dương Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Kết thúc thẩm vấn Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Dương Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Sau khi xem xét đánh giá chứng cứ đã đề nghị áp dụng:

- Về hình phạt chính: Căn cứ điểm b khoản 2, 5 điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt Dương Văn H từ 7 năm đến 8 năm tù giam.

- Về vật chứng căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- + Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong kí hiệu là A1, bên trong có chứa ma túy được hoàn lại sau giám định;

- + Tịch thu sung quỹ NH nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đen cũ của Dương Văn H.

- + Truy thu số tiền 200.000đ của Dương Văn H do bán ma túy nộp vào ngân sách NH nước.

- + Tạm giữ số tiền 964.000 đồng của Dương Văn H để đảm bảo thi hành án.

- Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo từ 5.000.000đ đến 6.000.000đ nộp vào ngân sách nhà nước.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận gì với Viện Kiểm sát.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm được đoàn tụ với gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cơ quan điều tra Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên, của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về Hình vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ Hình vi của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã đủ căn cứ xác định: Bị cáo Dương Văn H là người nghiện chất ma túy, nên H thường xuyên đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân và nhiều lần bán lại cho người nghiện khác để kiếm lời, cụ thể:

- Lần thứ nhất: Khoảng 17 giờ ngày 28/12/2019, H đã bán cho Nguyễn Công T 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng.

- Lần thứ hai: Khoảng 18 giờ ngày 01/01/2020, H tiếp tục bán cho Nguyễn Công T 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng.

- Lần thứ ba: Khoảng 09 giờ ngày 02/01/2020, H tiếp tục bán cho Nguyễn Công T 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng nhưng chưa kịp nhận tiền và giao ma túy thì bị tổ công tác, Công an huyện P phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng là 06 gói ma túy có khối lượng 0,287 gam. Ngoài ra, còn thu giữ 01 điện thoại di động Viettel và 964.000 đồng.

Như vậy hành vi của bị cáo thực hiện như trên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b khoản 2 điều 251 của BLHS năm 2015 đối với Dương Văn H.

Điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định.

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a)...

b) Phạm tội 02 lần trở lên”.

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của Hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo Dương Văn H thuộc trường hợp là tội phạm rất nghiêm trọng, là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nước, gây ảnh hưởng đến chính sức khỏe của bị cáo, mặt khác các bị cáo là người đã tiếp tay cho các đường dây mua bán ma túy, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Xét về ý thức chủ quan bị cáo không ảnh hưởng gì về thể chất và tinh thần, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về Hành vi của mình đã gây ra.

[5]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thấy rằng: Mặc dù bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhưng việc phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, nên khi lượng hình Hội đồng xét xử cần phải có một mức án tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo, để bị cáo lấy đó làm bài học từ đó cải tạo tốt. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của BLHS. Bố của bị cáo được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào quy định tại Điều 52 của BLHS.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo Dương Văn H 5.000.000đ nộp vào ngân sách nhà nước.

[7]. Về vật chứng:

- + Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong kí hiệu là A1, bên trong có chứa ma túy được hoàn lại sau giám định;

- + Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đen cũ của Dương Văn H.

- + Truy thu số tiền 200.000đ của Dương Văn H do bán ma túy nộp vào ngân sách nhà nước.

- + Kê biên số tiền 964.000 đồng của Dương Văn H để đảm bảo thi hành án.

[8]. Đối với hành vi của Nguyễn Công T là người mua ma túy của Dương Văn H để sử dụng. hành vi đó không cấu thành tội phạm, nên Công an huyện P đã ra quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ pháp luật.

Về nguồn gốc số ma túy (Heroine) H khai mua của 01 người đàn ông không quen biết tại khu vực Gang Thép, thành phố Thái Nguyên, nên cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện P không có căn cứ để mở rộng điều tra.

[9]. Xét đề nghị của VKSND huyện P về hình phạt cũng như các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp nên được chấp nhận.

[10]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11]. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính:

- Căn cứ vào điểm b khoản 2, 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt:

- Bị cáo Dương Văn H 7 (Bảy) năm tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/01/2020.

Căn cứ Điều 329 BLTTH năm 2015, ra quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo 5.000.000đ nộp vào ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong kí hiệu là A1, bên trong có chứa ma túy được hoàn lại sau giám định;

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động của Dương Văn H, được niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu B1, bên trong có 01 điện thoại di động.

+ Truy thu số tiền 200.000đ của Dương Văn H do bán ma túy nộp vào ngân sách NH nước.

+ Tạm giữ số tiền 964.000 đồng của Dương Văn H để đảm bảo thi hành án

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/5/2020, và giấy ủy nhiệm chi số 77 ngày 05/5/2020 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P và chi cục Thi Hành án dân sự huyện P.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Dương Văn H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện P;
- Sở Tư pháp Thái Nguyên;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- NH tạm giữ Công an huyện P;
- T.H.A DS huyện P;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP, THA. HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Quang Thái

VKSND TỈNH THÁI NGUYÊN
VKSND HUYỆN P

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /CT-VKSPB

Phú Bình, ngày tháng 04 năm 2020

CÁO TRẠNG

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN HUYỆN P

- Căn cứ các Điều 41, 236, 239 và 243 Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 16 ngày 10/01/2020 của cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên, về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” Quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự;
- Căn cứ Quyết định khởi tố bị can số 172 ngày 16/5/2019 của cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên đối với: **Dương Văn H** về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” Quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự;
- Căn cứ Bản kết luận điều tra số 39 ngày 29 tháng 03 năm 2020 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Khoảng 9 giờ 20 phút ngày 02/01/2020 tổ công tác gồm: Công an huyện P, Công an xã B, Công an thị trấn Trại Cau, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, đang làm nhiệm vụ tại khu vực Xóm V, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Thì phát hiện một người đàn ông có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra, thì người này khai nhận tên là Dương Văn H, sinh năm 1957; Trú tại Xóm V, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình kiểm tra, H đã tự giác lấy từ trong túi áo ngực bên trái đang mặc ra giao nộp 06 gói được gói ngoài bằng giấy vờ học sinh, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, (H khai nhận là ma túy Heroine), ngoài ra còn thu giữ 01 điện thoại di động và 964.000đồng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định và đưa H về trụ sở cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện P để điều tra làm rõ (BL số: 27 - 29).

Hồi 9 giờ 00 ngày 03/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện P đã thi hành lệnh khám xét khẩn cấp về người, chỗ ở của Dương Văn H, nhưng không thu giữ được gì liên quan đến vụ án (BL số 42 - 44).

Hồi 20 giờ 30 phút ngày 02/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P phối hợp cùng phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Dương Văn H xác định:

+ 06 gói chất bột màu trắng thu giữ của H khi bắt quả tang có khối lượng là 0,287 gam (*Không hai tám bảy gam*) và lấy mẫu giám định (ký hiệu A1)

Tại bản kết luận giám định số 163/KL- PC09 ngày 10/01/2020 của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong mẫu A1 thu giữ của Dương Văn H gửi đến giám định là chất ma túy, loại Heroine (BL số: 36, 37).

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 02/01/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện P, phối hợp cùng Viện kiểm sát nhân dân huyện P tiến hành mở niêm phong,

kiểm tra chiếc điện thoại thu giữ của Dương Văn H có số 0399.261.453, để kiểm tra hộp thư đến, hộp thư đi và tin nhắn, không phát hiện thu giữ gì. (BL số: 46)

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Dương Văn H khai nhận như sau:

H là người nghiện chất ma túy nên thường xuyên đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân và bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy khác để kiếm lời.

Khoảng 14 giờ ngày 01/01/2020, H một mình đi lên khu vực Gang Thép, tHnh phố Thái Nguyên mục đích tìm mua ma túy. Tại đây, H đã mua của một người đàn ông không rõ lai lịch địa chỉ 01 gói ma túy (loại Heroine) với giá 1.200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H đem về nH chia số ma túy trên tHnh nhiều gói nhỏ để tiện sử dụng và bán lại cho các người nghiện khác kiếm lời, cụ thể.

Khoảng 17 giờ ngày 28/12/2019, Dương Văn H bán cho Nguyễn Công T, sinh năm 1987; Trú tại: Tổ 07, thị trấn Trại Cau, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, tại khu vực đường bê tông trước cửa nH ở của H 01 gói ma túy với giá 100.000đồng.

Khoảng 18 giờ ngày 01/01/2020, khi H đang ở nH thì Nguyễn Công T, gọi điện cho H và gặp H ở cổng đã mua của H 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng (Tất cả những lần trên THnh đã đưa tiền và nhận ma túy của H).

Đến khoảng 09 giờ ngày 02/01/2020, Dương Văn H đang trên đường cầm 06 gói ma túy Heroine đi ra khu vực đường bê tông, thuộc Xóm V, xã B để bán cho một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy với giá 100.000đồng, vì trước đó đã gọi điện thoại và hẹn mua ma túy của H, nhưng chưa kịp bán thì bị tổ công tác - Công an huyện P phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng như nêu trên.

Lời khai nhận tội của bị can Dương Văn H như nêu trên phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được như: Lời khai của người liên quan, người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra (BL 27 - 40, 42 - 64, 68 - 81, 82 - 117).

Vật chứng của vụ án gồm:

+ 01 bì niêm phong kí hiệu là A1, bên trong có chứa ma túy được hoàn lại sau giám định;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đen cũ;

+ Số tiền 964.000 đồng tiền Ngân Hng nH nước Việt Nam.

Hiện những vật chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản của Công an huyện P chờ xử lý.

Trong vụ án này bị can Dương Văn H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là “*Người phạm tội tHnh khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ các tình tiết, chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở:

KẾT LUẬN

Dương Văn H là người nghiện chất ma túy, nên H thường xuyên đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân và nhiều lần bán lại cho người nghiện khác để kiếm lời, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 17 giờ ngày 28/12/2019 H đã bán cho Nguyễn Công T 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 18 giờ ngày 01/01/2020 H tiếp tục bán cho Nguyễn Công T 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng.

Lần thứ ba: Khoảng 09 giờ ngày 02/01/2020 H tiếp tục bán cho Nguyễn Công T 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng, nhưng chưa kịp nhận tiền và giao ma túy thì bị Tổ công tác - Công an huyện P phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng là 06 gói ma túy có khối lượng 0,287 gam. Ngoài ra còn thu giữ 01 điện thoại di động Viettel và 964.000đồng.

Như vậy, có đủ căn cứ xác định bị can có lý lịch dưới đây đã phạm tội như sau:

- Họ và tên: **Dương Văn H**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1957; Giới tính: Nam;

- Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm V, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

- Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 04/10;

- Con ông: Dương Văn Chiêu; (Đã chết);

- Con bà: Nguyễn Thị Chúc; (Đã chết);

- Gia đình: Có 10 anh, chị em; Bị can là con thứ tư; Có vợ là Tạ Thị Hương; Sinh năm 1960; Có 04 con, con lớn sinh năm 1980, con nhỏ sinh năm 1986.

- Tiền án, tiền sự: Không;

Bị can bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/01/2020 đến nay. Hiện bị can đang tạm giam tại NH tạm giữ Công an tỉnh Thái Nguyên.

Hành vi nêu trên của Dương Văn H đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ Luật hình sự.

Nội dung Điều luật quy định như sau:

Điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định.

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a)...

b) Phạm tội 02 lần trở lên”.

Bị can Dương Văn H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại điều 52 Bộ luật hình sự; Bị can được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với Hình vi của Nguyễn Công T là người mua ma túy của Dương Văn H để sử dụng. Hình vi đó không cấu thành tội phạm, nên Công an huyện P đã ra Quyết định xử phạt Hình chính là có căn cứ pháp luật.

Về nguồn gốc số ma túy (Heroine) H khai mua của 01 người đàn ông không quen biết tại khu vực Gang Thép, thành phố Thái Nguyên, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P không có căn cứ để mở rộng điều tra.

QUYẾT ĐỊNH

1. Truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện P để xét xử đối với bị can Dương Văn H (*Có lý lịch nêu trên*) về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

2. Kèm theo cáo trạng gồm có:

- Hồ sơ vụ án gồm có: 01 tập, tổng số....bút lục; đánh số thứ tự từ 01 đến
- Bảng kê vật chứng.
- Danh sách những người Viện kiểm sát đề nghị Tòa án triệu tập đến phiên toà.

Nơi nhận:

- Viện KSND tỉnh TN (b/c);
- TAND - PB;
- Đ/c Viện trưởng VKSPB;
- CQCSĐT (biết);
- Hồ sơ VA (X/x);
- HSKSĐT (KSXX);
- Bị can;
- Lưu (Đ/c Hoa) 8b.

VIỆN TRƯỞNG

Lê Trung Kiên

VKSND TỈNH THÁI NGUYÊN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VKSNDHUYỆN P Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phó B×nh, ngày

tháng 04 năm 2020

DANH SÁCH
Yêu cầu triệu tập người tham gia tố tụng đến phiên Tòa

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	Năm sinh	Địa chỉ	TƯ CÁCH THAM GIA TỐ TỤNG	Ghi chú
1	Dương Văn H	1957	Xóm V, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.	<i>Bị can</i>	Tạm giam tại NH tạm giữ Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên
2	Nguyễn Công T	1987	Tổ 07, TT Trại Cau, huyện Đình Hỷ, tỉnh Thái Nguyên	<i>Người liên quan</i>	
3	Nguyễn Đức Hiển	1979	Xóm V, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên	<i>Người chứng kiến</i>	

BẢN KÊ VẬT CHỨNG:

- 01 bì niêm phong kí hiệu A1 bên trong có chứa ma túy được hoàn lại sau giám định; 01 điện thoại di động và 964.000đồng.

